

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 03/03/2025

"V/v Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Hồng

Bà Nguyễn Thị Bích Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 163/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 04 năm 2024 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/01/2025; giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Đình Tường**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Bối Tượng, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- **Bị đơn:** Chị **NGO HIEN THI HONG**, sinh năm 1999

Địa chỉ: 203 - 27159 Fraser Highway Aldergove BC V4W 3R1 Canada.

(Anh Tường đề nghị giải quyết vắng mặt, chị NGO HIEN THI HONG được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt - Nguyên đơn anh Tường trình bày:

Anh và chị NGO HIEN THI HONG quen biết trên mạng, có thời gian tìm hiểu, tháng 11 năm 2017 chị Hiền về Việt Nam thời gian ngắn, anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30/11/2017 tại UBND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, chị Hiền tiếp tục sang Canada sinh sống và làm việc, anh ở tại Việt Nam. Khoảng năm 2019 chị Hiền có về Việt Nam thời gian ngắn, thời gian đó chị Hiền về quê ngoại không về sinh sống cùng anh, vợ chồng thực sự ly thân, không quan tâm đến nhau từ năm 2017 đến nay. Anh nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Hiền không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Hiền.

Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Tường tự nguyện chịu án phí theo quy định.

Tại văn bản số 3324/BTP-PLQT ngày 28/10/2024 và tài liệu kèm theo, Bộ Tư pháp thông báo Cơ quan có thẩm quyền của Canada đã thực hiện uỷ thác

tư pháp của Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương cho chị NGO HIEN THI HONG vào ngày 18/9/2024 bằng phương thức tổng đạt trực tiếp cho đương sự nhưng đến nay TAND tỉnh Hải Dương chưa nhận được quan điểm về việc giải quyết vụ án của chị NGO HIEN THI HONG.

Tại phiên tòa:

- Các đương sự đều vắng mặt.
- Quan điểm của đại diện VKSND tỉnh Hải Dương: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị HĐXX, xử cho anh Tưởng được ly hôn chị NGO HIEN THI HONG, anh Tưởng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.1] Về thẩm quyền: Anh Tưởng đề nghị Tòa án giải quyết về ly hôn với chị NGO HIEN THI HONG. Anh Tưởng đăng ký thường trú tại tỉnh Hải Dương nhưng chị NGO HIEN THI HONG là người nước ngoài, hiện đang sinh sống tại Canada. Do đó căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm d khoản 1 Điều 469; điểm b khoản 1 Điều 470 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS), Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn đã được Toà án tổng đạt hợp lệ theo phương thức tổng đạt quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 474 BLTTDS nhưng vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228, điểm a khoản 5 Điều 477 BLTTDS, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tưởng và chị NGO HIEN THI HONG tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị NGO HIEN THI HONG về Canada, còn anh Tưởng ở Việt Nam. Anh Tưởng không xin được visa đoàn tụ với chị NGO HIEN THI HONG được, chị NGO HIEN THI HONG không về Việt Nam nên vợ chồng không sinh sống từ năm 2017 đến nay. Xét thấy anh Tưởng và chị NGO HIEN THI HONG mỗi người ở một quốc gia khác nhau, không có khả năng đoàn tụ nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình (Luật HNGĐ), cần chấp nhận cho anh Tưởng ly hôn chị NGO HIEN THI HONG.

[3] Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh Tưởng xác định vợ chồng không có con chung, tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết. Chị NGO HIEN THI HONG không có văn bản thể hiện quan điểm giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên sau này nếu

chị NGO HIEN THI HONG yêu cầu giải quyết thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, anh Tường là nguyên đơn yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn.

[5] Về chi phí ủy thác tư pháp: Anh Tường tự nguyện chịu chi phí ủy thác tư pháp, không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm b khoản 1 Điều 470, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 273, điểm a khoản 5 Điều 477, khoản 1, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Đình Tường.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Đình Tường ly hôn chị NGO HIEN THI HONG.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Đình Tường phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng anh Tường đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương ngày 03/4/2024 theo biên lai ký hiệu BLTU/23, số 0000569 (anh Tường đã nộp đủ).

3. Về quyền kháng cáo: Anh Tường được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Chị NGO HIEN THI HONG được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND huyện Cẩm Giàng (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Yến

